

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HS-ST
Ngày: 17 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Công Nghĩa và ông Trần Trọng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2020/TLST-HS ngày 07/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2020/QĐXXST-HS ngày 04/9/2020 đối với bị cáo:

Mai Trung Ph, sinh ngày 15 tháng 7 năm 2001 tại Quảng Bình; Nơi cư trú: Thôn C1, xã Q1, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: đánh cá; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Đ và bà Cao Thị M; chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giam” từ ngày 26/5/2020 đến ngày 24/7/2020 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” đến nay. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Chị Phạm Thị H1 – sinh năm 2001

Nơi cư trú: thôn C1, xã Q1, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Hoàng Thế D, sinh năm 1994

Nơi cư trú: thôn C2, xã Q2, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt

+ Chị Mai Thu H2, sinh năm 1996

Nơi cư trú: thôn C1, xã Q1, thị xã B, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 13/5/2020, khi đang ngồi chơi tại nhà của chị Phạm Thị H1 tại thôn C1, xã Q1, thị xã B, tỉnh Quảng Bình, Mai Trung Ph nhìn thấy chìa khóa xe mô tô của chị H1 nằm ở nền nhà dưới giường ngủ nên Ph nảy sinh ý định lấy trộm xe mô tô

của chị H1. Lợi dụng mọi người không để ý, Ph đã lấy trộm chìa khóa xe mô tô rồi cất giấu vào trong túi quần, sau đó tiếp tục chơi và ngủ lại nhà chị H1.

Đến khoảng 04 giờ ngày 14/5/2020, Ph tỉnh dậy thì nhìn thấy chị H1 và những người trong gia đình đang ngủ, Ph mở cánh cửa cổng nhà chị H1 rồi đi đến vị trí xe mô tô nhãn hiệu Honda PCX biển kiểm soát 73K1-018.91 đang dựng ở hành lang trước nhà, lấy tấm vải phủ trên xe xuống rồi cắm chìa khóa vào ổ khóa và đẩy xe ra khỏi cổng nhà, rồi nổ máy điều khiển xe mô tô vừa trộm được đến quán internet “Net Phi Hùng” ở thôn C2, xã Q2 để cầm cố nhưng quán đóng cửa nên Ph điều khiển xe đến thuê phòng nghỉ tại thôn V, xã Q2. Tại phòng nghỉ, Ph dùng máy điện thoại di động nhắn tin qua tài khoản Facebook cho anh Hoàng Văn H3 (quản lý quán “Net Phi Hùng”) với nội dung hẹn đến cầm cố xe mô tô, anh H3 đồng ý. Đến khoảng 07 giờ ngày 14/5/2020, Ph điều khiển xe mô tô lấy trộm được đến quán internet gặp anh H3. Sau khi xem xe và hỏi thông tin về giấy tờ xe thì anh H3 nhận cầm cố xe mô tô với số tiền 4.000.000 đồng, anh H3 đưa cho Ph 3.800.000 đồng còn 200.000 đồng thì giữ lại để tính phí khi Ph quay lại lấy xe. Sau khi cầm cố xe, Ph nhờ anh Hùng chở quay lại nhà trọ tại thôn V, xã Q2 mà Ph đã thuê trước đó để nằm nghỉ.

Số tiền cầm cố xe mô tô nói trên, Ph sử dụng 1.900.000 đồng để mua máy điện thoại Apple iPhone (Ph đã đặt mua trên mạng xã hội từ trước đó), sử dụng 500.000 đồng để mua ma túy sử dụng, sử dụng 400.000 đồng để tiêu xài cá nhân, còn lại 1.000.000 đồng thì bị Cơ quan điều tra thu giữ trên người khi bị bắt.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 24/HĐ ngày 20/5/2020 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thị xã Ba Đồn đã xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda PCX biển kiểm soát 73K1-018.91, đã qua sử dụng của chị H1 tại thời điểm bị Ph chiếm đoạt có giá trị 23.000.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của Mai Trung Ph 01 máy điện thoại Apple iPhone và số tiền 1.000.000 đồng; tạm giữ và xử lý trả lại cho chị Phạm Thị H1 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda PCX biển kiểm soát 73K1-018.91. Mai Trung Ph đã bồi thường cho chị H1 200.000 đồng, hoàn trả 3.800.000 đồng cho anh Hoàng Thế Dũng (chủ quán “Net Phi Hùng”). Chị H1 và anh D đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKSTXBĐ ngày 07 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Mai Trung Ph về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s Khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Mai Trung Ph từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng; đồng thời đề nghị xử lý vật chứng vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố và phát biểu quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không có ý kiến tranh luận gì, đồng thời xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Ba Đồn, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hay khiếu nại gì.

[2] Về hành vi phạm tội: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thừa nhận: khoảng 04 giờ ngày 14/5/2020, lợi dụng sơ hở của chị Phạm Thị H1, Mai Trung Ph đã lén lút lấy trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda PCX biển kiểm soát 73K1-018.91 của chị Phạm Thị H1 mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân. Xét thấy diễn biến hành vi phạm tội bị cáo khai nhận phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cũng như các tài liệu chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa; tài sản mà bị cáo trộm cắp có giá trị là 23.000.000 đồng. Do đó, quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đối với bị cáo là có cơ sở. Như vậy, đã có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử kết luận: bị cáo Mai Trung Ph đã phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Liên quan trong vụ án còn có anh Hoàng Văn H3 là người trực tiếp cầm cố xe mô tô bị cáo trộm cắp và anh Hoàng Thế D là chủ cơ sở cầm cố, nhưng do khi cầm cố anh D không có mặt, anh H3 không biết nguồn gốc chiếc xe là do bị cáo trộm cắp được mà có nên không đủ yếu tố cấu thành tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”; Cơ quan điều tra chỉ nhắc nhở, giáo dục đối với anh H3 và anh D là phù hợp.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: hành vi của các bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại cũng như gây hoang mang, lo lắng cho người dân trên địa bàn. Bị cáo Mai Trung Ph là người trưởng thành, có sức khỏe nhưng lại lười lao động nên đã chiếm đoạt tài sản của người khác để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo cho thấy các bị cáo là đối tượng có ý thức coi thường pháp luật, coi thường thành quả lao động của người khác. Vì vậy, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm đảm bảo răn đe, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật cho bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo đã bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại, bị cáo mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự cần được xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy, Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo và gia đình đã bồi thường

đầy đủ về trách nhiệm dân sự, bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cần cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương là cũng đủ nghiêm và cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm và số tiền bị cáo bồi thường thiệt hại, người liên quan đã nhận lại tiền và không có yêu cầu gì thêm về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án: Các quyết định thu giữ, xử lý vật chứng trong quá trình điều tra là đúng quy định, không ai có ý kiến gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm. Về vật chứng là 01 máy điện thoại Apple iPhone và số tiền 1.000.000 đồng thu giữ từ Mai Trung Ph hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn, xét thấy mặc dù các tài sản này trước đó Ph dùng tiền cầm cố xe máy để mua nhưng sau đó Ph đã hoàn trả đầy đủ số tiền đã nhận khi cầm cố, bồi thường thiệt hại đầy đủ; do đó, các tài sản này thuộc quyền sở hữu của Mai Trung Ph nên cần áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để trả lại cho bị cáo Mai Trung Ph là phù hợp.

[7] Về án phí: bị cáo Mai Trung Ph phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về tội danh: Tuyên bố: bị cáo Mai Trung Ph phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mai Trung Ph 12 (mười hai) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/9/2020).

Giao bị cáo Mai Trung Ph cho UBND xã Quảng Lộc, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo Mai Trung Ph 01 máy điện thoại Apple iPhone và số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) (Vật chứng trên có đặc điểm như miêu tả tại Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 10/8/2020)

4. Về án phí: buộc bị cáo Mai Trung Ph phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (đối với những người có mặt) và trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án (đối với người vắng mặt).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Dương